TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **138**/2017/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 01tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, của người yêu cầu:

+ Bà **Đặng Thị Mai L** , sinh năm 1985; Địa chỉ: Số X , tổ X phường X, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

+ Ông **Nguyễn Trường S** , sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 09.8.2017 về việc *"Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con chung"*

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24.8.2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái Pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Trường S và bà Đặng Thị Mai L (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 103/2011, đăng ký ngày 05.5.2011 tại UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Trường S và bà Đặng Thị Mai L.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Trường S và bà Đặng Thị Mai L xác định có 01 con chung: Nguyễn Ngọc Châu S, sinh ngày 16.02.2012.

Ly hôn, ông S và bà L thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Châu Sa cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; bà L không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Trường S và bà Đặng Thị Mai L xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Trường S và bà Đặng Thị Mai L xác định không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Nguyễn Trường S và bà Đặng Thị Mai L thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông S và bà L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 1863 ngày 09.8.2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *UBND phường Thọ Quang;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ TRÂM